ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ GIANG
HUYỆN ỦY MÈO VẠC
*
Số 03-CTr/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mèo Vạc, ngày 24 tháng 10 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mèo Vạc lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIX ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết gồm những nội dung chủ yếu sau:

I- MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao từ nhận thức, đến hành động, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra; xác định rõ lộ trình thực hiện và phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho các đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị triển khai, sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống.

2. Yêu cầu: Việc xác định, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện Nghị quyết phải đảm bảo bám sát vào các mục tiêu, chỉ tiêu, các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm đã xác định trong nghị quyết; dự báo, đánh giá đúng tình hình, xu thế, định hướng phát triển và điều kiện thực tế của huyện, của tỉnh trong 5 năm tới.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo phải đảm bảo sự đồng bộ, sâu sát, quyết liệt ngay từ đầu nhiệm kỳ và trong suốt cả nhiệm kỳ; sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của các đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị; định kỳ 6 tháng, hàng năm có sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết, chương trình.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung phát triển kinh tế theo hướng trọng tâm, chất lượng, hiệu quả và bền vững

1.1. Phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị, sản phẩm đặc trưng

Tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả Đề án phát triển nửa triệu con đại gia súc…, Đề án phát triển cây dược liệu, Chương trình mỗi xã một sản phẩm... trên cơ sở các Quy hoạch vùng sản xuất nông, lâm nghiệp đã được phê duyệt theo hướng mở rộng quy mô, sử dụng giống mới năng xuất cao, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm gắn với trồng và chế biến thức ăn tại chỗ.

Tổ chức phát động phong trào "Chung tay cải tạo nương xếp đá, cải tạo vườn tạp" tạo vùng sản xuất tập trung, thúc đẩy phát triển kinh tế hộ nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Xây dựng cơ chế hỗ trợ, khuyến khích phát triển các mô hình liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ hàng hóa đặc sản của huyện, gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm có thương hiệu theo chương trình OCOP của tỉnh.

Vận động, hỗ trợ phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất đa dạng hóa các loại cây lương thực có hạt như lúa, ngô giống mới, đậu các loại năng xuất cao[1] vừa đảm bảo an ninh lương thực, vừa tạo nguyên liệu cho chế biến thức ăn chăn nuôi. Khuyến khích phát triển các loại cây trồng đặc thù có giá trị kinh tế cao theo chuỗi giá trị (cây ăn quả ôn đới, như: Hồng không hạt, mận tam hoa, Lê, Đào, mít tứ mùa, táo đỏ) vừa tạo cảnh quan, vừa tạo ra sản phẩm tại các điểm du lịch, khu vực thị trấn Mèo Vạc.

Triển khai kế hoạch liên kết phát triển diện tích trồng cỏ, trồng ngô sinh khối, thụ tinh nhân tạo trên đàn trâu - bò sinh sản, tạo con giống, thức ăn tại chỗ để phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa, quy mô trang trại, gia trại và theo chuỗi giá trị đối với con bò vàng, lợn đen Lũng Pù, gà đen, ong mật, con tằm…; đồng thời, khuyến khích, hỗ trợ phát triển mô hình gia trại chăn nuôi bò, lợn lai, gà ta bán công nghiệp để xuất khẩu và phục vụ nhu cầu thị trường nông thôn, các bếp ăn bán trú.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình hợp tác với Viện nghiên cứu nông, lâm nghiệp - Đại học Nông, Lâm Thái nguyên và các doanh nghiệp để trồng, chế biến dược liệu, phát triển cây dược liệu theo quy hoạch (tam thất, nghệ đen, nghệ vàng,...), ưu tiên phát triển cây dược liệu dưới tán rừng, bảo tồn phát triển cây Bạc Hà tạo vùng nguyên liệu, nâng cao chất lượng mật ong Bạc Hà. Đề xuất nghiên cứu đánh giá thành phần hóa học, các hợp chất thiên nhiên và tác dụng, giá trị của cây dược liệu (Xọm đen) để có định hướng phát triển.

Chủ động liên kết, hợp tác khoa học kỹ thuật với các đơn vị thuộc Tập tập đoàn DABACO Việt Nam và các trung tâm kỹ thuật giống, cây trồng của tỉnh để lai tạo phát triển cây - con giống và phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng hàng hóa.

Tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân phát triển mạnh các mô hình, dự án khởi nghiệp nuôi cá lồng trên các lòng hồ thủy điện Nho Quế 1,2,3, Bảo Lâm 3, Sông nhiệm 3, 4, các dự án hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

1.2. Phát triển du lịch, dịch vụ nhất là dịch vụ có giá trị gia tăng cao, nâng cao năng lực cạnh tranh và sức hấp dẫn cho ngành du lịch, dịch vụ

- Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện và triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch và Đề án phát triển du lịch huyện Mèo Vạc đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng du lịch ở các khu, điểm du lịch đã xác định và hoàn thiện Làng văn hóa du lịch dân tộc Mông, xã Pả Vi, Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Tát Ngà, xã Tát Ngà; gắn với triển khai Kế hoạch xây

---

[1] Gạo Khẩu mang, đậu Răng ngựa, đậu Hoa kiều, Ngô biến đổi zen…

dựng các "khu du lịch", "điểm du lịch" được công nhận trên địa bàn huyện[2]. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tạo quỹ đất lập các dự án thu hút đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch, dịch vụ có giá trị gia tăng cao[3]... phấn đấu đến năm 2025 doanh thu từ du lịch đạt 706 tỷ đồng trở lên.

- Khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, tôn tạo phát triển nhà ở dịch vụ theo kiến trúc truyền thống các dân tộc Mông, Tày, Nùng; các mô hình khởi nghiệp cải tạo nhà ở dân cư thành các mô hình Homestay tại các khu du lịch trọng điểm như: Thôn Mã Pì Lèng, thôn Tà Làng, xã Pải Lủng, Pả Vi; khu du lịch chợ tình Khâu Vai, xã Khâu Vai; nhóm hộ Pó Tò, thị trấn Mèo Vạc, nhóm hộ thôn Há Ía, xã Cán Chu Phìn và tại trung tâm các xã trên địa bàn huyện.

Đầu tư hoàn thiện bộ sản phẩm du lịch trải nghiệm, sản phẩm hàng hóa phục vụ du lịch; hỗ trợ, khuyến khích thành lập và tạo cơ chế phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác may mặc trang phục dân tộc, dệt lanh, đan lát quẩy tấu, sản xuất khèn Mông, làng nghề nấu rượu ngô truyền thống, rèn đúc lưỡi cày… thành các sản phẩm du lịch trải nghiệm đặc trưng tại các xã Pả Vi, Pải Lủng, Sủng Trà, Khâu Vai, Cán Chu Phìn, thị trấn Mèo Vạc….; triển khai Đề tài khoa học mã số KXĐTHG-05 (2014) về xây dựng bộ sản phẩm du lịch đặc thù từ đá, ngô trên địa bàn. Tổ chức phiên chợ văn hóa dân tộc Mông ngày thứ 7 tại Làng Văn hóa dân tộc Mông, xã Pả Vi; duy trì, phát triển chợ đêm Mèo Vạc.

Kết nối mở các tuor, tuyến du lịch, gắn với dịch vụ du lịch qua biên giới với huyện Phú Ninh (tỉnh Vân Nam), huyện Nà Pô (Quảng Tây), Trung Quốc.

- Hoàn thiện quy hoạch, dự án thu hút đầu tư xây dựng Khu dân cư nông thôn mới, gắn với nhà ở dịch vụ theo kiến trúc nhà truyền thống dân tộc Mông tại xã Pả Vi và thị trấn Mèo Vạc; Đề án phát triển các xã phía Đông Nam huyện Mèo Vạc trở thành khu du lịch trọng điểm về khám phá và trải nghiệm[4]; dự án Khu du lịch trải nghiệm lòng hồ Thủy điện Nho Quế 1 - Hẻm vực Tu Sản; dự án khu nghỉ dưỡng sinh thái tại thôn Mã Pì Lèng, xã Pả Vi.

- Khuyến khích phát triển các mô hình dịch vụ vận tải[5], bưu chính, viễn thông... theo hướng văn minh, hiện đại. Ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ du lịch, dịch vụ.

- Định kỳ hàng năm tổ chức mời các chuyên gia du lịch, cơ quan quản lý du lịch và các doanh nghiệp du lịch, lữ hành khảo sát, đánh giá sản phẩm du lịch đã có và tư vấn điều chỉnh, bổ sung nâng cao chất lượng, xây dựng mới các sản phẩm du lịch.

---

[2] Làng văn hóa du lịch dân tộc Mông Pả Vi, Làng Văn hóa du lịch cộng đồng thôn Tát Ngà, Khu du lịch Mã Pì Lèng, Khu du lịch Khâu Vai gắn với Lễ hội chợ tình Khâu Vai, Hầm rượu Mê Cung Đá xã Cán Chu Phìn; khu du lịch trải nghiệm Mã Pì Lèng, Hẻm Tu Sản…

[3] Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đối với khu đất Nhà Thiếu nhi, Trung tâm Văn hóa huyện sang đất thương mại, dịch vụ để thu hút đầu tư xây dựng trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn cao cấp.

[4] Xã Cán Chu Phìn, Lũng Pù, Khâu Vai.

[5] Mở các tuyến xe buyt, xe chở khách phục vụ nhân dân đi lại và đưa, đón khách du lịch từ trung tâm huyện đi các tuyến Thị trấn Mèo Vạc - Niêm Sơn - Niêm Tòng; thị trấn Mèo Vạc - Sơn Vĩ - Thượng Phùng - Xín Cái; thị trấn Mèo Vạc - Lũng Pù - Khâu Vai; thị trấn Mèo Vạc - thị trấn Đồng Văn…

1.3. Thúc đẩy phát triển kinh tế biên mậu

Tiếp tục đề xuất với tỉnh đầu tư nâng cấp, hoàn thiện các tuyến đường từ Trung tâm huyện Mèo Vạc đi 3 xã biên giới. Phối hợp với Ban quản lý kinh tế cửa khẩu của tỉnh, Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh đầu tư hoàn thiện hạ tầng cửa khẩu Săm Pun - Điền Bồng, lối mở Lũng Làn - Lộng Bình để thu hút đầu tư phát triển dịch vụ, du lịch, hàng hóa xuất nhập khẩu, kinh tế biên mậu (*đã đề xuất và được tỉnh đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025*).

Chủ động xây dựng Chương trình hợp tác, liên kết phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp với huyện Phú Ninh (tỉnh Vân Nam) và huyện Nà Pô (Quảng Tây), Trung Quốc; rà soát, tạo quỹ đất để khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng dịch vụ, thương mại, khu vui chơi giải trí, sản phẩm du lịch, chợ thương mại biên giới, chợ bò tại các xã Thượng Phùng, Xín Cái, Sơn Vĩ. Tạo cơ chế khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp xuất nhập khẩu qua địa bàn huyện. Triển khai Chương trình sắp xếp, ổn định dân cư tại thôn, xã biên giới.

Ban hành triển khai Nghị quyết về tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, bảo vệ biên giới, gắn với thúc đẩy phát triển kinh tế biên mậu, ổn định dân cư biên giới giai đoạn 2021 - 2025.

1.4. Phát triển các ngành công nghiệp phù hợp và bảo vệ môi trường

Phát huy năng lực sản xuất của các cơ sở công nghiệp hiện có, nhất là các nhà máy thủy điện Nho Quế, Bảo Lâm 3, Sông Nhiệm 4 để tạo và tăng nguồn thu. Tạo điều kiện thuận lợi cho chủ đầu tư hoàn thành xây dựng nhà máy thủy điện Sông Nhiệm 3 sớm đi vào hoạt động.

Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản thực phẩm; cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi tại địa phương, nhất là tạo quỹ đất, vận dụng chính sách, cơ chế hỗ trợ của huyện.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện và quản lý chặt chẽ, thực hiện hiệu quả Quy hoạch khai thác, chế biến khoáng sản, nhất là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Thực hiện thí điểm lập các dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa vừa mở rộng mặt đường, vừa tận dụng đá làm vật liệu xây dựng nông thôn mới, xây dựng nhà ở cho các hộ có khó khăn theo chương trình 1953 của Tỉnh ủy, cải tạo nương xếp đá, vườn tạp.

Hoàn thiện Quy hoạch sử dụng dụng đất đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, xây dựng Quy hoạch quản lý, sử dụng tài nguyên nước để tiếp tục đầu tư các công trình cấp nước phục vụ sinh hoạt, dịch vụ, nước cho sản xuất vào mùa khô, bổ sung quy hoạch xây dựng các hồ chứa nước[6].

Định kỳ hằng năm triển khai các kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường, hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản, các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất... phát hiện xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

---

[6] Nậm Ban, Tát Ngà, Niêm Sơn, Xín Cái, Lũng Chinh, Khâu Vai.

1.5. Tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, lưới điện, hạ tầng du lịch tại các khu - điểm du lịch, khu vực cửa khẩu, lối mở biên giới

Lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, gắn với thu hút đầu tư, thực hiện cơ chế đối ứng nhằm xây dựng hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, lưới điện, du lịch, dịch vụ, nhất là tại các khu, điểm du lịch, cửa khẩu, lối mở, xã, thôn biên giới theo hướng đồng bộ. Ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh chương trình cứng hóa đường giao thông nông thôn, tiếp tục đề xuất tỉnh ưu tiên đầu tư nâng cấp các tuyến giao thông trọng điểm[7].

Lập quy hoạch xây dựng, từng bước bố trí nguồn lực và thu hút đầu tư xây dựng trung tâm xã Sủng Trà, Niêm Sơn, Xín Cái, Sơn Vĩ, Thượng Phùng phát triển trở thành Khu Trung tâm du lịch hỗ trợ cho Trung tâm du lịch chủ đạo thị trấn Mèo Vạc theo quy hoạch số 438 của Chính phủ; phát triển các xã phía Đông Nam của huyện trở thành khu du lịch khám phá trải nghiệm (Cán Chu Phìn, Lũng Pù, Khâu Vai).

Tạo cơ chế khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển dịch vụ vận tải hành khách nội huyện..., các tuyến từ trung tâm huyện đi các xã[8].

Triển khai kế hoạch rà soát qũy đất công chưa sử dụng, đất trụ sở làm việc của các cơ quan sáp nhập, các xã, thị trấn, các dự án khoáng sản… dừng hoạt động, hoạt động không hiệu quả, hết hiệu lực để thực hiện thu hồi, đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, công trình phúc lợi xã hội.

Tập trung, ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng cứng hóa đường giao thông, công trình điện, công trình cấp nước sinh hoạt đến trung tâm các thôn, thứ tự ưu tiên từ các thôn, xã biên giới đến các xã nội địa.

1.6. Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực, sức dân, gắn với vận động xã hội hóa nguồn lực xây dựng nông thôn mới, tập trung cho 03 xã (Pả Vi, Sủng Trà, Niêm Sơn) và 22 thôn đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; từng bước hoàn thành các tiêu chí ở các xã còn lại theo lộ trình, phấn đấu hết năm 2025 không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí.

Hoàn thành lập Quy hoạch xã giai đoạn 2021-2030 gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng phù hợp địa hình, bản sắc văn hóa các dân tộc và bền vững, tập trung vào 5 nội dung cơ bản: Quy hoạch; phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; hỗ trợ phát triển sản xuất và xây dựng các mô hình tổ chức sản xuất; phát triển văn hoá - xã hội gắn với bảo vệ, nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng và củng cố hệ thống tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, bảo đảm an ninh nông thôn.

---

[7] Nâng cấp tuyến đường Pả Vi đi 3 xã biên giới - cửa khẩu Săm Pun - Mốc 504; nâng cấp tuyến đường Khâu Vai đi Sơn Vĩ và Mốc 504; tuyến đường Niêm Tòng đi Khâu Vai; cải tạo Quốc lộ 4C đi Tát Ngà - Nậm Ban - Lũng Chinh - Lũng Phìn; nâng cấp, cải tạo Tỉnh lộ 176 đi Lũng Phìn.

[8] Xín Cái - Thượng Phùng - Sơn Vĩ; Mèo Vạc đi Pải Lủng, thị trấn Đồng Văn; Mèo Vạc đi Niêm Tòng - Niêm Sơn; Mèo Vạc đi xã Tát Ngà - Nậm Ban; Mèo Vạc đi Sủng Trà - Sủng Máng, Lũng Chinh; Mèo Vạc đi Cán Chu Phìn, Lũng Pù, Khâu Vai.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào "Ngày thứ 7 cán bộ và nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới", phân công cán bộ, đảng viên phụ trách, giúp đỡ hộ nghèo, hộ xóa nhà tạm; phong trào "cán bộ, đảng viên vùng nông thôn gương mẫu xóa nhà tiêu, nhà tắm không hợp vệ sinh, di dời chuồng trại ra xa nhà"... tập trung cho các xã, thôn đăng ký hoàn thành tiêu chí trong nhiệm kỳ.

Lập quy hoạch, đề án xây dựng các khu dân cư tập trung, gắn với ổn định dân cư, từng bước di dời các hộ dân cư sinh sống trong khu vực rừng đặc dụng, khu bảo tồn thiên nhiên Chí Sán, rừng đầu nguồn, các khu vực xa xôi, hẻo lánh, nơi có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quyét, sạt lở... đến nơi ở tập trung, an toàn.

Hằng năm xây dựng thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch đào tạo nghề, giới thiệu, giải quyết việc làm tại chỗ; chủ động liên kết, ký kết chương trình hợp tác với các đơn vị tuyển dụng lao động, tập đoàn, khu công nghiệp để giới thiệu đưa lao động đi làm việc ngoài huyện, ngoài tỉnh, xuất khẩu lao động nhằm đạt tiêu chí thu nhập cho người dân.

Tiếp tục hoàn thiện Đề án xây dựng thị trấn Mèo Vạc "sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh": Ưu tiên nguồn lực đầu tư, nâng cấp hoàn thành việc chỉnh trang đô thị trung tâm huyện, nhất là lập quy hoạch chi tiết, thiết kế đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ không gian, kiến trúc các điểm nhấn khu trung tâm[9], hệ thống điện chiếu sáng, trang trí công viên, đường phố thị trấn Mèo Vạc.

1.7. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, đời sống

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền, người dân về vai trò của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

Hằng năm chủ động liên kết, hợp tác với các nhà khoa học, cơ sở nghiên cứu, các doanh nghiệp khoa học trong và ngoài tỉnh triển khai các đề tài, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn; liên kết chọn tạo, sản xuất con giống, cây giống tại chỗ thích nghi với điều kiện sản xuất, chăn nuôi ở địa phương, nâng cao giá trị cho các sản phẩm chủ lực của huyện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, chỉ đạo, quản lý, điều hành từ huyện đến cơ sở.

1.8. Thực hiện có hiệu quả công tác tài chính, tín dụng

Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu hiện có, chống thất thu, hụt thu. Ban hành kế hoạch thu ngân sách nhà nước hằng năm theo lộ trình: Năm 2021 đạt 168,183 tỷ đồng, năm 2022 đạt 182,522 tỷ đồng, năm 2023 đạt 191,548 tỷ đồng, năm 2024 đạt 266,059 tỷ đồng và phấn đấu năm 2025 đạt 308,0 tỷ đồng.

---

[9] Khu vực Tượng đài Bác Hồ gắn với công viên cây xanh, quảng trường – sân vận động; khu vực đồi vọng cảnh gắn với điểm du lịch tâm linh; khu vực chợ trung tâm – chợ đêm, chợ bò; thiết kế và đầu tư hoàn thiện hệ thống chiếu sáng công viên, đường phố thị trấn Mèo Vạc…

Hằng năm lập kế hoạch rà soát, xác định bổ sung nguồn thu (*cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vận tải, máy thi công, dịch vụ du lịch.... có thu*) và công khai số thu hàng năm của từng đơn vị để đảm bảo tăng nguồn thu ngân sách.

Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, nâng cao hiệu quả bố trí, phân bổ, sử dụng ngân sách. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động thu và các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

Phân bổ các nguồn vốn đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho các khâu đột phá, chương trình trọng tâm. Khuyến khích thực hiện các dự án theo mô hình hợp tác công tư, phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước; chống thất thoát lãng phí trong đầu tư công, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội; tạo cơ chế thuận lợi để các ngân hàng triển khai tốt nguồn vốn tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 172/KH-UBND, ngày 04/8/2020 của UBND tỉnh về triển khai chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý tài chính, sử dụng ngân sách, tài sản tuân thủ pháp luật.

2. Phát triển văn hóa - xã hội

2.1. Phát triển giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu vì Mèo Vạc phát triển

Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp học; thực hiện cơ chế đối ứng để vận động xã hội hóa thu hút đầu tư kiên cố hóa các điểm trường, nhà bán trú, nhà ăn, nhà bếp các đơn vị trường học; rà soát, sắp xếp lại mạng lưới, quy mô trường, lớp học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý bán trú; triển khai thực hiện hiệu quả chương trình xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, đề án đưa văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lịch sử địa phương vào giảng dạy.

Thực hiện tốt Kế hoạch tuyển dụng, hợp đồng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; chuẩn hóa cán bộ, giáo viên trong nguồn quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục các đơn vị trường học nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch tuyên truyền, vận động học sinh trong độ tuổi đi học đảm bảo chỉ tiêu huy động và duy trì sỹ số học sinh; Kế hoạch chuyển học sinh tiểu học từ các điểm trường lẻ về học tại trường chính ở những nơi có điều kiện; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, gắn dạy nghề với thị trường, tạo việc làm. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng nghiệp ngay từ khi học sinh tốt nghiệp THCS; tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm.

Hằng năm phối hợp với Trường Cao đẳng Kinh tế và Công nghệ Hà Giang mở các lớp đào tạo trung cấp nghề tại huyện nhằm nâng cao khả năng huy động, tạo điều kiện cho học sinh người địa phương tốt nghiệp THCS, THPT đi học nghề.

2.2. Phát triển, nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá và giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm đặc trưng, hình ảnh địa phương để định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, thu hút đầu tư, khách du lịch đến với huyện.

Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng, thiết bị thông tin để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở, công tác truyền thông số, phát huy hiệu quả của truyền thông xã hội. Tăng cường truyền thông trực quan, truyền thông lưu động.

Chủ động liên kết, phối hợp chặt chẽ, kịp thời các cơ quan báo chí để thực hiện truyền thông, quảng bá các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, các sự kiện, lễ hội hàng năm, tiềm năng phát triển kinh tế, xã hội, du lịch, kinh tế biên mậu… của huyện trên các phương tiện thôn tin đại chúng của Trung ương, tỉnh, mạng xã hội.

2.3. Phát triển y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tiếp tục đầu tư, đề xuất tỉnh đầu tư xây dựng mới và di chuyển các trạm y tế các xã Khâu Vai, Lũng Pù, Cán Chu Phìn,... ra ngoài khuôn viên trường học, trụ sở các xã đảm bảo cho công tác phòng chống dịch bệnh; đầu tư nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện, phòng khám đa khoa, trung tâm y tế các xã Niêm Tòng, Tát Ngà, Pả Vi, thị trấn,...các trang thiết bị cho bệnh viện và các trạm y tế phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức, kiến thức về y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, kế hoạch hoá gia đình....cho nhân dân; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3.

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu y tế - dân số, nâng cao chất lượng dân số, thể trạng tầm vóc con người nhất là trẻ em. Phấn đấu đến năm 2025, hạ tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống còn 18,7%; 100% xã có bác sỹ luân phiên thường trực, 05 bác sĩ và 13 giường bệnh/vạn dân; 98% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế.

2.4. Giữ gìn, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc nhằm thu hút du lịch

Hằng năm tổ chứctốt các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội văn hóa[10], gắn với bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc, các giá trị văn hóa phi vật thể; nâng cao chất lượng các làng văn hóa du lịch cộng đồng; triển khai thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa.

Đầu tư phát triển các mô hình biểu diễn, tổ chức các hội thi dân ca, dân vũ, văn nghệ dân gian, tín ngưỡng truyền thống tại các điểm thăm quan, du lịch, chợ đêm, làng văn hóa du lịch cộng đồng. Duy trì phát triển các làng văn hóa hiện có; tiếp tục lập quy hoạch, dự án đầu tư, thu hút đầu tư xây dựng mới các làng văn hóa, du lịch theo kiến trúc nhà truyền thống dân tộc Mông trên địa bàn huyện.

---

[10] Tổ chức ngày hội văn hóa của dân tộc Nùng - Giáy gắn với Chợ tình Khâu Vai, chợ phong lưu xã Sơn Vĩ; ngày hội văn hóa dân tộc Mông, gắn với Festival khèn Mông - lễ hội hoa Đào; ngày hội văn hóa dân tộc Lô Lô gắn với Lễ mừng ngô mới; ngày hội văn hóa dân tộc Dao gắn với Lễ hội Bàn vương...

2.5. Thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, các chính sách dân tộc, tôn giáo; chương trình tạo sinh kế - việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân và giảm nghèo bền vững

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, hỗ trợ các đối tượng chính sách, đảm bảo quyền của trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật... Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách dân tộc, tôn giáo, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở. Tạo lập môi trường sống an toàn, phát triển toàn diện cho thanh thiếu niên, trẻ em; tổ chức tốt công tác phòng, chống hoạt động xâm hại, bạo lực trẻ em nhất là trong các trường học, bạo lực gia đình; chương trình bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống tệ nạn xã hội…

- Ban hành thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, ưu tiên cho các xã, thôn vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới. Ưu tiên bố trí nguồn vốn hỗ trợ sản xuất để triển khai các dự án hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo phát triển sản xuất, chăn nuôi, tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch nông thôn mới của các xã để tạo quỹ đất ở, đất sản xuất, gắn với triển khai Chương trình cải tạo nương xếp đá, Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế hộ, nâng cao đời sống nhân dân. Đồng thời, có cơ chế hộ trợ khuyến khích hộ trung bình, hộ khá - giàu để thúc đẩy phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa tạo đầu kéo cho người dân.

Tiếp tục kết nối, đẩy mạnh thực hiện Chương trình hợp tác lao động với các doanh nghiệp trong nước và các địa phương phía Trung Quốc để đưa lao động đi làm việc. Hàng năm giao chỉ tiêu cụ thể về xuất khẩu lao động, đưa lao động đi làm việc cho cấp ủy chính quyền các xã, thị trấn.

3. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

3.1. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; quản lý và khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên; giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường

Rà soát đánh giá xử lý dứt điểm các điểm khai thác khoáng sản ngừng hoạt động và khôi phục lại hiện trạng đảm bảo môi trường. Quản lý chặt chẽ quy hoạch và các điểm khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với quy hoạch Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên; kiểm tra, kiểm soát phát hiện và xử lý kịp thời các hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trái pháp luật, xử lý triệt để, dứt điểm các cơ sở, hoạt động gây ô nhiễm môi trường. Ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải tại các khu trung tâm huyện, xã, khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất, làng nghề.

Siết chặt công tác quản lý đất đai, quản lý tài nguyên thiên nhiên đặc biệt là tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, gắn với phát triển kinh tế vườn rừng thông qua tái đầu tư từ nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng và chính sách quản lý, bảo vệ rừng hàng năm; mỗi xã xây dựng thành công một mô hình trồng rừng mẫu từ 2,0 ha trở lên giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường.

3.2. Chủ động phòng chống thi ên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Hằng năm chủ động ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai; Rà soát xác định và lập Phương án phòng, chống bão, lũ, sạt lở, cháy rừng tại các điểm có nguy cơ cao nhất là khu vực trường học, điểm trường, trụ sở các xã khu vực núi đất. Kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa quy hoạch xây dựng công trình, gắn với chức năng phòng, tránh, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn.

Hằng năm ưu tiên, bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống kè chống lũ, hệ thống cống, rãnh thoát lũ khu vực trung tâm thị trấn Mèo Vạc, chống úng ngập khu vực thị trấn và thôn Pả Vi Hạ, Pả Vi Thượng xã Pả Vi.

4. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ giữ vững chủ quyền biên giới, đảm bảo môi trường ổn định để thúc đẩy phát triển

Xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh toàn diện, có sức chiến đấu cao. Tăng cường luyện tập, diễn tập, hội thi, hội thao nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, phòng chống có hiệu quả âm mưu *"Diễn biến hòa bình"*, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ giữ vững chủ quyền biên giới Quốc gia.

Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, nâng cao nhận thức, tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức trách nhiệm của mọi công dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Công tác tuyển quân hàng năm đảm bảo chất lượng và đủ chỉ tiêu.

Thực hiện tốt phương châm phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh; làm tốt công tác tuyển sinh quân sự, củng cố huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên, công an viên, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu cao; thực hiện tốt chính sách quốc phòng, chính sách hậu phương quân đội.

Chỉ đạo các lực lượng tổ chức tốt công tác nắm tình hình; chủ động dự báo, đánh giá sát tình hình an ninh, trật tự; tổ chức bảo vệ giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chủ động triển khai các phương án, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giảm thiểu tai nạn giao thông; tập trung đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để phá hoại khối đại đoàn kết giữa các dân tộc.

Rà soát tạo quỹ đất quy hoạch xây dựng các thao trường huấn luyện của huyện và các xã, thị trấn theo lộ trình; ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng trụ sở làm việc cho lực lượng Công an, Quân sự các xã, thị trấn; xây dựng lực lượng Công an chính quy đáp ứng yêu cầu đảm bảo ANTT trong tình hình mới.

Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa lực lượng vũ trang với cấp ủy, chính quyền địa phương phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt thực hiện tốt công tác quản lý biên giới theo 3 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; phối hợp với các lực lượng chức năng phía Trung Quốc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cư dân khu vực biên giới hai bên.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động tích cực hội nhập

Triển khai đồng bộ các hoạt động đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; duy trì, thúc đẩy quan hệ hữu nghị với huyện Phú Ninh và huyện Nà Pô - Trung Quốc đi vào chiều sâu, thực chất; chú trọng tạo lập và thúc đẩy mối quan hệ hợp tác liên kết về kinh tế nông nghiệp.

Hàng năm bố trí kinh phí cho các xã biên giới triển khai các hoạt động giao lưu, thúc đẩy hợp tác với các hương/trấn biên giới phía Trung Quốc. Mở rộng, thiết lập quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài, nguồn vốn viện trợ phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo của huyện.

6. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức Đảng

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh và các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận,... của Trung ương, của Tỉnh; tổ chức tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên.

Thường xuyên tổ chức tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, kịp thời nắm bắt tư tưởng nhân dân; chủ động đấu tranh với những quan điểm sai trái, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tính nêu gương của cán bộ, đảng viên. Hằng năm có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ huyện tới cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong các Hồ Chí Minh; các quy định của Đảng, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về nêu gương của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở và trách nhiệm, chất lượng đảng viên; làm tốt công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị. Tập trung đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị cho đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nguồn quy hoạch cấp huyện, ngành và cấp xã giai đoạn 2021- 2025.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; đổi mới việc ra nghị quyết cả về nội dung, hình thức; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong đảng, quy chế chất vấn trong đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Thực hiện tốt Kế hoạch tạo nguồn, bồi dưỡng nhận thức về Đảng và thực hiện quy trình kết nạp đảng viên mới đảm bảo chỉ tiêu, phấn đấu mỗi năm kết nạp 150

đảng viên mới nhất là vùng nông thôn, lực lượng vũ trang địa phương, giáo viên. Thực hiện tốt chế độ, chính sách, công tác thi đua, khen thưởng, công tác quản lý hồ sơ đảng viên.

Hằng năm chủ động rà soát, đánh giá, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn của huyện, đội ngũ cán bộ công chức xã, thị trấn; tiếp tục kiến nghị và thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, cán bộ và nhân viên y tế. Phấn đấu đến năm 2025, có 90% cán bộ, công chức cấp huyện có trình độ chuyên môn đại học, 70% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, đoàn thể cấp huyện có trình độ chuyên môn đại học và 85% có trình độ cao cấp lý luận chính trị trở lên; 100% các chức danh cấp thôn tốt nghiệp THPT trở lên và được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sau kiện toàn; 75% cán bộ, công chức cấp xã đạt trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, 80% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 100% cán bộ chủ chốt cấp xã có trình độ đại học chuyên môn và trung cấp chính trị trở lên.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc Mông trên địa bàn huyện Mèo Vạc; chủ trương, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về hợp đồng đào tạo, thử việc sinh viên người dân tộc Mông tốt nghiệp đại học trở về địa phương; thực hiện tốt Nghị quyết số 18,19 của BCH Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh ngọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; triển khai, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Ban hành triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm. Tiếp tục cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Huyện ủy, UBKT Huyện ủy với cấp ủy, UBKT các Đảng bộ Công an, Quân sự, Biên phòng... về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình, hướng dẫn, đề án của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cụ thể hóa bằng các kế hoạch thực hiện hằng năm của Đảng bộ, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc. Triển khai đồng bộ các giải pháp đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, "lợi ích nhóm", nói không đi đôi với làm.

- Phát huy hiệu quả công tác dân vận của Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang và các tổ chức chính trị - xã hội, mọi cán bộ đảng viên đều phải làm tốt công tác dân vận; tiếp tục quán triệt sâu sắc 05 quan điểm trong Nghị quyết Trung ương 7 (*khóa XI*) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, người đứng đầu về công tác dân vận; thực hiện tốt quy chế tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu với Nhân dân; chủ động nắm bắt, giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

7. Xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, quyết tâm chính trị cao, khát vọng phát triển; tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

- Ban hành và thực hiện nghiêm túc kế hoạch bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn huyện; kịp thời sắp xếp, củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, cán bộ thường trực HDND, UBND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đảm bảo dân chủ, khách quan, nâng cao chất lượng.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Hằng năm 100% cơ quan Thường HĐND cấp huyện, cấp xã, các ban, các tổ đại biểu HĐND các cấp thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch giám sát, hoạt động tiếp xúc cử tri...; tăng cường công tác giám sát, tái giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ chức thành công các kỳ họp, hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp và giữa hai kỳ họp, hoạt động tiếp xúc cử tri và diễn đàn lắng nghe dân nói.

- Duy trì thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp huyện, cấp xã đảm bảo sâu sát, quyết liệt, linh hoạt, đúng quy định của pháp luật; triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận của cấp ủy. Quản lý điều hành ngân sách linh hoạt, quản lý tài chính, tài sản chặt chẽ, tiết kiệm và đúng luật. Tăng cường quản lý và thực hiện các quy hoạch đã phê duyệt nhất là quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, du lịch, sử dụng đất, quản lý trật tự xây dựng và quy hoạch phát triển nông lâm nghiệp.

Chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa thực hiện hiệu quả Chương trình này và các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án,... của Trung ương, của tỉnh, của huyện về phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Thực hiện nghiêm việc phân công, phân cấp gắn trách nhiệm của cán bộ, công chức với quá trình thực hiện các chương trình, dự án, mô hình phát triển kinh tế - xã hội có sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước để nâng cao hiệu quả đầu tư.

Kịp thời kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp cải cách tư pháp, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao trình độ, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiên quyết xử lý nghiêm minh, đúng quy định đối với các trường hợp vi phạm đạo đức nghề nghiệp, quy trình công tác, vi phạm pháp luật.

8. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội quần chúng

- Tiếp tục xây dựng, củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhất là cấp xã, thôn; đẩy mạnh việc tập hợp, huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự thống nhất về chính trị, tinh thần và hành động thực tiễn của đoàn viên, hội viên và nhân dân trong thực hiện các phong trào thi đua, xây dựng nông thôn mới, chương

trình giảm nghèo bền vững. Đảm bảo mặt trận tổ quốc và 100% tổ chức chính trị - xã hội, hội đặc thù cấp huyện, cấp xã xây dựng được mô hình mới, nhân rộng được mô hình đã có hiệu quả; củng cố, kiện toàn, nhân rộng và nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình "dân vận khéo", "tổ hòa giải"...

- Hằng năm chủ động triển khai các chương trình, kế hoạch hành động, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, củng cố hệ thống chính trị vững mạnh. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động cử tri đi bầu cử, tham gia tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Chỉ đạo tổ chức thành công đại hội mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong huyện.

- Từng cơ quan xây dựng kế hoạch tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước[11]; chủ động tham mưu, tham gia giải quyết kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; giám sát chặt việc thực hiện các chính sách nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế, chính sách hỗ trợ người có công, hộ nghèo, an sinh xã hội, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII của Đảng, Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Tổ chức phát động và triển khai thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, hướng các hoạt động về cơ sở, vùng đặc biệt khó khăn, tuyên truyền, vận động gắn với xây dựng phát triển các mô hình, điển hình cụ thể trong từng lĩnh vực.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình, thời gian thực hiện

- Hết năm 2020 hoàn thành việc ban hành Quy chế làm việc, Chương trình làm việc toàn khóa, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; Quyết định phân công Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện phụ trách các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

- Hết tháng 6 năm 2021, hoàn thành việc xây dựng, ban hành triển khai thực hiện các nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch chuyên đề thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Giao Ủy ban nhân dân huyện, các ban xây dựng đảng Huyện ủy, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện uỷ theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy cụ thể hóa tuyên truyền, phổ biến, triển khai Nghị quyết và chương trình hành động này *(có quyết định phân công cụ thể)*.

---

[11] Trọng tâm là tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Đề án về cải tiến tổ chức đám tang; phòng chống tảo hôn, kết hôn cận huyết, sinh con thứ 3 trở lên, xuất nhập cảnh trái phép, học sinh nghỉ học, bỏ học; động viên, hướng dẫn đồng bào ăn ở vệ sinh, di chuyển chuồng trại ra xa nhà, xây dựng nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh…

Giao Ủy ban nhân dân huyện hàng năm chủ động tham mưu, đề xuất Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương ban hành cơ chế, vận dụng chính sách, lồng ghép, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện chương trình này.

2.2. Giao Hội đồng nhân dân huyện hằng năm thể chế hóa bằng nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đồng thời xây dựng thực hiện tốt các kế hoạch giám sát cụ thể đối với từng chương trình.

2.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, gắn với triển khai các phong trào thi đua, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết và Chương trình này.

2.4. Phân công chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Phân công các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy, Ủy viên BCH Đảng bộ huyện phụ trách chỉ đạo xây dựng, thực hiện các nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và Chương trình đề ra.

Giao cho UBND huyện hàng năm tổ chức phát động phong trào thi đua, tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện vượt các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội.

2.5. Định kỳ hằng năm Ban Thường vụ Huyện ủy làm việc và kiến nghị, đề xuất với đoàn công tác 2204 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2.6. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình này, căn cứ vào tình hình cụ thể, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện sẽ cho chủ trương điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đề ra.

Giao cho Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành thực hiện Nghị quyết.

Chương trình này được phổ biến đến chi bộ và các thôn, tổ dân phố.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY MÈO VẠC
ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ GIANG

Trần Quang Minh

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Đoàn công tác BTV Tỉnh ủy phụ trách huyện,
- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND - UBND huyện (T/h),
- Các ban xây dựng Đảng Huyện ủy (T/h),
- Các chi, đảng bộ trực thuộc (T/h),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện (T/h),
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện,
- Lưu VTVP.

BIỂU PHÂN CÔNG PHỤ TRÁCH THEO DÕI NGHỊ QUYẾT, CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XIX, NHIỆM KỲ 2020-2025

(Kèm theo chương trình hành động số 03-CTTr/HU, ngày 24/10/2020 của BCH Đảng bộ huyện)

TT	Tên văn bản	Thời gian trình BTV Huyện ủy	Thời gian trình BCH Đảng bộ huyện	Người phụ trách, chỉ đạo thực hiện	Cơ quan, đơn vị tham mưu	Ghi chú
1	Nghị quyết của BCH đảng bộ huyện thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về xây dựng đảng, củng cố hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và trách nhiệm, chất lượng đảng viên, giai đoạn 2020 - 2025	Hoàn thành trình BTV Huyện ủy trước ngày 30/11/2020	Thời gian trình Hội nghị BCH Đảng hộ huyện ủy trước ngày 30/12/2020	- Đ/c Bí thư Huyện ủy - Đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy, Trưởng BTC Huyện ủy chỉ đạo thực hiện	BTC Huyện ủy chủ trì phối hợp với các ban đảng, phòng Nội vụ tham mưu triển khai thực hiện	Vào tháng 12 hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện
2	Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về đảm bảo quốc phòng - an ninh gắn với phát triển kinh tế biên mậu, giai đoạn 2020 - 2025.	Hoàn thành trình BTV Huyện ủy trước ngày 30/11/2020	Thời gian trình Hội nghị BCH Đảng hộ huyện ủy trước ngày 30/12/2020	- Đ/c Bí thư Huyện ủy-Đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy, Chi huy trưởng Ban chỉ huy QS huyện, Trưởng Công an chỉ đạo thực hiện	Ban chỉ huy QS huyện chủ trì phối hợp với Công an, các đồn biên phòng, phòng KT-HT, TC-KH, Đảng ủy, UBND các xã biên giới, tham mưu triển khai thực hiện	Vào tháng 12 hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình của BCH Đảng bộ huyện
3	Đề án của của BCH Đảng bộ huyện thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, giai đoạn 2020 - 2025.	Hoàn thành trình BTV Huyện ủy trước ngày 30/11/2020	Thời gian trình Hội nghị BCH Đảng hộ huyện ủy trước ngày 30/12/2020	- Đ/c Phó bí Thường trực thư Huyện ủy - Đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách khối Văn hóa - xã hội chỉ đạo thực hiện	Phòng VH-TT huyện chủ trì phối hợp với phòng KT-HT, TN&MT, TC-KH và Đảng ủy-UBND các xã, tị trấn tham mưu triển khai thực hiện	Vào tháng 12 hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình của BCH Đảng bộ huyện

TT	Tên văn bản	Thời gian trình BTV Huyện ủy	Thời gian trình BCH Đảng bộ huyện	Người phụ trách, chỉ đạo thực hiện	Cơ quan, đơn vị tham mưu	Ghi chú
4	Đề án của của BCH Đảng bộ huyện thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về phát triển nông lâm nghiệp hàng hóa, cải tạo vườn tạp gắn với xây dựng các sản phẩm OCOP, giai đoạn 2020 - 2025.	Hoàn thành trình BTV Huyện ủy trước ngày 30/12/2020	Thời gian trình Hội nghị BCH Đảng hộ huyện ủy trước ngày 30/3/2021	- Đ/c Phó bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện - Đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách khối kinh tế chỉ đạo thực hiện - Đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Trưởng phòng Nông nghiệp huyện thực hiện	Phòng Nông nghiệp huyện chủ trì phối hợp với phòng KT-HT, TN&MT, Dân tộc, VT-TT, BQLBV&PTR, Hạt Kiểm lâm, Đảng ủy UBND các xã, thị trấn tham mưu thực hiện	Vào tháng 12 hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình của BCH Đảng bộ huyện
5	Đề án của BCH Đảng bộ huyện thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về tạo sinh kế, giải quyết việc làm, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2020 - 2025.	Hoàn thành trình BTV Huyện ủy trước ngày 30/12/2020	Thời gian trình Hội nghị BCH Đảng hộ huyện ủy trước ngày 30/3/2021	- Đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy, Phó Chủ tịch HĐND huyện - Đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND Huyện phụ trách khối kinh tế chỉ đạo thực hiện - Đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện Trưởng phòng Nông nghiệp huyện thực hiện	Phòng Nông nghiệp huyện chủ trì phối hợp LĐTB&XH, TC-KH, Dân tộc, Đảng ủy-UBND các xã, thị trấn tham mưu triển khai thực hiện	Vào tháng 12 hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình của BCH Đảng bộ huyện
6	Đề án của của BCH Đảng bộ huyện thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng tâm, giai đoạn 2020 - 2025.	Hoàn thành trình BTV Huyện ủy trước ngày 30/12/2020	Thời gian trình Hội nghị BCH Đảng hộ huyện ủy trước ngày 30/3/2021	- Đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện - Đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND Huyện phụ trách khối kinh tế chỉ đạo thực hiện	Phòng KT-HT huyện chủ trì phối hợp TC-KH, GD&ĐT,VH-TT, Dân tộc, TN&MT, Đảng ủy-UBND các xã, thị trấn tham mưu triển khai thực hiện	Vào tháng 12 hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình của BCH Đảng bộ huyện

BIỂU THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XIX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

(Kèm theo Chương trình hành động số 03-CT/HU, ngày 24/10/2020 của BCH Đảng bộ huyện)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện đến năm 2020	Mục tiêu NQ Đại hội XIX đến năm 2025	Ghi chú
1	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	20,56	40,00	
2	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn *(Bao gồm cả thu thuế xuất nhập khẩu)*	Tỷ đồng	168,29	308,00	
3	Thu hút khách du lịch đến với địa bàn	Triệu lượt người	0,07	1,0	
4	Tỷ lệ đô thị hóa	%	6,23	15,0	
5	Tỷ lệ huy động học sinh 6-14 tuổi đến trường	%	98,15	98,20	
6	Số trường học đạt chuẩn quốc gia trong nhiệm kỳ (lũy kế)	%	20,00	30,00	
7	Tỷ lệ hộ thoát nghèo hàng năm	%	6,00	6,00	
8	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	Xã	-	3,00	
9	Số thôn đạt tiêu chí nông thôn mới	Thôn	4,00	22,0	
10	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	45,00	55,00	
	XKLĐ và đi làm việc ngoài tỉnh trong nhiệm kỳ	Người	2.490	2.660	
11	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,50	1,40	
12	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện	%	85,00	95,0	
	Các nhóm hộ có điện	%		100,0	
13	Thôn thuộc xã biên giới có điện, đường giao thông và nhà văn hóa đạt chuẩn nông thôn mới	Thôn	Điện 41/51 thôn đạt 80%; đường 38/51 thôn đạt 74,5%; Nhà VH 12/51 thôn đạt 45,9%	100,0	
14	Tỷ lệ che phủ rừng	%	35,3	38,2	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện đến năm 2020	Mục tiêu NQ Đại hội XIX đến năm 2025	Ghi chú
15	Tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh của dân cư đô thị	%	100,0	100,0	
	Dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	80,0	95,0	
16	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị	%	92,0	98,0	
17	Hằng năm đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	88,7	95,0	
18	Hằng năm TCCSĐ hoàn tốt thành nhiệm vụ	%	97,5	95,0	
19	Xã, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự	%	95,0	95,0	